

VAN PHÒNG TỈNH ỦY LAI CHÂU	
ĐẾN	Số: 4077
	Ngày:
Chuyển:	518/20

KẾT LUẬN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

**về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW
của Bộ Chính trị khoá XI về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển,
nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp**

Tại phiên họp ngày 03/7/2020, sau khi nghe Ban cán sự đảng Chính phủ báo cáo kết quả sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị khoá XI về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp và ý kiến của các cơ quan có liên quan, Bộ Chính trị đã kết luận như sau:

I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết, công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp đạt được một số kết quả tích cực. Cơ chế, chính sách được ban hành khá đồng bộ. Số lượng công ty nông, lâm nghiệp đã sắp xếp chuyển sang hoạt động theo mô hình mới đạt 62,5%. Chức năng, nhiệm vụ của công ty nông, lâm nghiệp đã được điều chỉnh phù hợp hơn với các mô hình sắp xếp, đổi mới; phương thức quản trị nhiều doanh nghiệp được đổi mới; tổ chức sản xuất kinh doanh gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo cơ chế thị trường. Công tác quản lý, sử dụng đất đã có tiến bộ, thúc đẩy sản xuất phát triển, tạo việc làm, sinh kế cho người dân địa phương, góp phần đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước, phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, xã hội.

Bên cạnh các kết quả đạt được, việc thực hiện Nghị quyết vẫn còn hạn chế, yếu kém. Tiến độ sắp xếp, chuyển đổi mô hình hoạt động, giải thể các công ty còn chậm, có nhiều vướng mắc. Hoạt động của nhiều công ty sau sắp xếp chưa có nhiều chuyển biến; hiệu quả quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên tại một số công ty còn thấp; tình trạng cho thuê, cho mượn, sử dụng đất không đúng đối tượng, tranh chấp, lấn chiếm đất đai sau sắp xếp vẫn tiếp tục xảy ra, chậm được xử lý dứt điểm. Nhiều địa phương chưa rà soát phương án sử dụng đất cho công ty; việc xác định giá trị của công ty còn có vướng mắc; một số địa phương còn lúng túng trong việc lựa chọn đối tác để sắp xếp, chuyển đổi sang mô hình mới...

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém nêu trên có cả khách quan và chủ quan, song do nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Nhận thức của một số cấp uỷ đảng về vai trò, nhiệm vụ sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp chưa đầy đủ, thiếu lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên. Ở một số địa phương, sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện chưa tốt, thiếu kiểm tra, giám sát. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân có nơi, có lúc còn chưa tốt. Một số cơ chế, chính sách chưa thực sự phù hợp với đặc thù mô hình hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp; năng lực, trình độ quản lý doanh nghiệp còn hạn chế.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRONG THỜI GIAN TỚI

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết trong thời gian tới, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền bám sát các quan điểm, mục tiêu, phương hướng, thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết; đồng thời, tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh việc sắp xếp, đổi mới, phát triển hiệu quả công ty nông, lâm nghiệp

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền tiếp tục đẩy mạnh công tác quán triệt, thông tin truyền thông, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, người lao động, đồng bào dân tộc thiểu số, người dân địa phương về quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện việc sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp đã được nêu trong Nghị quyết.

- Nắm chắc tình hình thực tiễn, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp gắn với việc bảo đảm sinh kế và giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động. Tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, tổ chức, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể nhân dân trong việc thực hiện Nghị quyết; củng cố, phát triển tổ chức đảng trong các công ty nông, lâm nghiệp. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường và ổn định cuộc sống của người dân di cư tự do trên địa bàn; tập trung xử lý kịp thời, hiệu quả, dứt điểm tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất đai, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện, phức tạp.

Đến năm 2021: Hoàn thành việc rà soát đất đai, cắm mốc ranh giới, phê duyệt phương án sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các công ty nông, lâm nghiệp; hoàn thành việc sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp chuyển sang mô hình hoạt động mới; hoàn

thành việc bàn giao diện tích đất các công ty nông, lâm nghiệp chuyển về địa phương quản lý theo đề án sắp xếp được duyệt.

Đến năm 2025: 100% công ty nông, lâm nghiệp được xử lý dứt điểm các tồn tại về tài chính, đất đai và kinh doanh có lãi, đạt được tiêu chí phổ biến về quản trị doanh nghiệp theo chuẩn mực quốc tế.

2. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp

a) Cơ chế, chính sách tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong sắp xếp công ty nông, lâm nghiệp

- Hoàn thiện quy định pháp luật về mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo hướng chỉ áp dụng đối với công ty có phương án rõ ràng về ứng dụng công nghệ cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, xuất khẩu đạt tiêu chí quốc tế phổ biến; bảo đảm quyền chi phối của Nhà nước đối với công ty nông, lâm nghiệp quản lý diện tích lớn (từ 500 ha trở lên đối với công ty nông nghiệp, từ 1.000 ha trở lên đối với công ty lâm nghiệp). Quy định rõ về điều kiện, hình thức, tiêu chí, trình tự, nguyên tắc lựa chọn nhà đầu tư; phương pháp định giá tài sản góp vốn, tỉ lệ vốn góp để thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

- Rà soát cơ chế, chính sách về tài chính doanh nghiệp, quy định cụ thể về tỉ lệ vốn điều lệ Nhà nước nắm giữ tại các công ty nông, lâm nghiệp cổ phần hoá quản lý nhiều đất đai; sáp nhập, hợp nhất một số công ty trên cùng địa bàn, cùng chủ sở hữu; làm rõ trách nhiệm và quyền lợi của người nhận khoán đất đai, vườn cây lâu năm, rừng khi cổ phần hoá doanh nghiệp.

- Quy định chi tiết về chính sách hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho các địa phương thực sự khó khăn trong cân đối ngân sách, nguồn thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất thấp, không có khả năng cân đối từ ngân sách địa phương cho công tác đo đạc, cắm mốc ranh giới, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để hoàn thành việc sắp xếp công ty nông, lâm nghiệp; kinh phí hỗ trợ giải quyết các tồn tại về tài chính đối với các công ty nông, lâm nghiệp thực hiện giải thể nhưng mất khả năng thanh toán.

b) Cơ chế, chính sách phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp sau sắp xếp

- Sửa đổi, bổ sung các quy định có tính đặc thù về tài chính, thuế sử dụng đất trong công ty nông, lâm nghiệp sản xuất kinh doanh có tính đặc thù, kể cả các doanh nghiệp quốc phòng, an ninh tham gia vào sản xuất nông, lâm nghiệp trên các địa bàn chiến lược. Miễn giảm tiền thuê đất đối với cây rừng

và cây lâu năm, diện tích khoán ổn định lâu dài cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng và diện tích tái canh vườn cây, rừng; có cơ chế cấp vốn, tín dụng ưu đãi phù hợp khi hoạt động sản xuất, kinh doanh trên các địa bàn chiến lược kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh.

- Quy định cụ thể cơ chế chuyển giao vốn, tài sản trên đất từ công ty nông, lâm nghiệp về địa phương theo phương thức ghi tăng, giảm vốn đối với diện tích các công ty này bàn giao trong quá trình sắp xếp, đổi mới; cơ chế đặt hàng nhiệm vụ công ích đối với công tác quản lý, bảo vệ rừng tự nhiên, rừng đặc dụng và rừng phòng hộ xen kẽ để giao cho các công ty nông, lâm nghiệp quản lý phù hợp với thực tiễn đổi mới cơ chế quản lý tài chính doanh nghiệp; tiêu chí bổ sung vốn điều lệ cho công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn nhà nước.

- Tổng kết, đánh giá, hoàn thiện cơ chế thúc đẩy phát triển dịch vụ môi trường rừng, kinh doanh lâm sản, đặc sản dưới tán rừng; cơ chế tín dụng đối với trồng rừng tập trung, trồng cây công nghiệp phù hợp với chu kỳ kinh doanh cây trồng dài ngày; bảo hiểm với rừng trồng.

3. Tăng cường công tác quản lý đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất tại các công ty nông, lâm nghiệp

- Khẩn trương hoàn thành việc đo đạc, cắm mốc ranh giới, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên cơ sở xác định rõ diện tích các loại đất, mục đích sử dụng. Việc chuyển đổi hình thức sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất thực hiện đúng quy định, phù hợp với năng lực, nguồn lực của từng đối tượng, có tính đến đặc thù đối tượng sử dụng là người dân tại chỗ, đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa. Quy định rõ trách nhiệm lập phương án sử dụng đất khi giao về địa phương quản lý và xử lý tài sản trên đất.

- Tập đoàn, tổng công ty, công ty nông, lâm nghiệp phải rà soát phương án sử dụng đất được giao, được thuê, duy trì cơ chế khoán đối với hộ gia đình, cộng đồng đến hết chu kỳ khoán theo quy định pháp luật; khẩn trương giải quyết dứt điểm các tồn tại, không để phát sinh phức tạp mới; bàn giao trên thực địa diện tích đất đã được phê duyệt theo đề án sắp xếp của công ty.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương tiếp nhận, giao đất, cho thuê đất cho các tổ chức, cá nhân, quản lý, sử dụng đúng pháp luật, hiệu quả diện tích đất giao về địa phương, không để đất vô chủ, tranh chấp, lấn chiếm, vi phạm pháp luật, sử dụng đất không hiệu quả.

4. Nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp

Công ty nông, lâm nghiệp sau sắp xếp phải có phương án đổi mới cơ chế quản lý sản xuất, kinh doanh, nâng cao trình độ, kỹ năng quản trị doanh nghiệp, gắn trách nhiệm của người quản lý doanh nghiệp, đặc biệt là người đứng đầu với kết quả hoạt động của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu bảo toàn, phát triển vốn nhà nước, tinh gọn bộ máy. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi vi phạm, thiếu trách nhiệm trong quản lý, quản trị doanh nghiệp.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, chính quyền tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá XI về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp và Kết luận này.

2. Đảng đoàn Quốc hội lãnh đạo việc rà soát sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp luật có liên quan, tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ cho việc thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết trên phạm vi cả nước.

3. Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo sửa đổi, bổ sung các luật, văn bản dưới luật, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện, bảo đảm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 30-NQ/TW và Kết luận này.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia và giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị và tình hình sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.

5. Ban Kinh tế Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết và Kết luận này, định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Trần Quốc Vượng